TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4- NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 20/2026/QĐST-DS	*Nghệ An, ngày 23 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2026/TLST-DS, ngày 13 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị H, sinh ngày 10/6/1961.

Số CCCD: 040161009081.

Địa chỉ: Thôn C, xã Q, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Bà Trần Thị H1, sinh ngày 06/6/1967.

Số CCCD: 040167030734.

Địa chỉ: Thôn C, xã Q, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị H1 có nghĩa vụ trả nợ cho bà Trần Thị H số tiền gốc là 380.000.000đ (Ba trăm tám mươi triệu đồng) theo giấy vay nợ đề ngày 13/11/2023; ngày 15/8/2024; ngày 11/9/2024.

Về án phí: Bà Trần Thị H1 thỏa thuận chịu 9.500.000đ (Chín triệu năm trăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND khu vực 4 - NA;
- THADS khu vực 4-NA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn